

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 04-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thu Lương và ông Hoàng Mạnh Sắn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS, ngày 13/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST - HS, ngày 22/10/2021 đối với bị cáo:

Lý Minh H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 7 năm 1987 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T (đã chết) và bà Ngô Thị T1; có vợ là Hứa Thị C và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 09/7/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Lý Văn H1, sinh năm 1999; trú tại: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Nông Duy T2, sinh năm 1962; trú tại: Ngõ 106, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3. Hà Thị B, sinh năm 1967; trú tại: Ngõ 106, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Lành Văn P, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Minh H nghiện ma túy từ năm 2019, qua nói chuyện với một người nghiện ma túy khác Lý Minh H biết và tìm đến mua ma túy của Nông Duy T2 (sinh năm 1962, địa chỉ: ngõ 106, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) về để sử dụng. Trước khi bị bắt, H đã mua ma túy với ông T2 03 (ba) lần nhưng không nhớ thời gian cụ thể, mỗi lần mua 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng và đã sử dụng hết. Khoảng 09 giờ ngày 09/7/2021, H mượn xe máy biển kiểm soát 12U1-098.76 của cháu trai là Lý Văn H1 để ra thành phố Lạng Sơn mua máy cày. Sau khi mua máy cày xong, H đi đến ngõ 106, đường T, phường C, thành phố L tìm ông T2 để mua ma túy. Khi đến nhà ông T2, H gặp vợ của ông T2 là bà Hà Thị B; H nói với bà B bán cho 01 gói ma túy thì được bà B vào phòng ngủ lấy ra 01 gói giấy bên trong chứa ma túy đưa cho H. H đưa cho B 200.000 đồng và cất giấu gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi Lý Minh H đi đến khu vực thôn Sơn Chủ, xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: 01 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại NOKIA màu xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12U1- 098.76 và 01 Căn cước công dân mang tên Lý Minh H.

Bản kết luận giám định số 265/KL-PC09 ngày 11/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận về chất bột màu trắng thu giữ của Lý Minh H là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,161 gam (đã trừ bì).

Tại Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lý Minh H từ 12 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì niêm phong, bên trong có 01 gói giấy cũ đựng 0,109 gam Heroine; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại NOKIA màu xanh và 01 Căn cước công dân mang tên Lý Minh H; trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 12U1- 098.76 cho anh Lý Văn H1.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời

nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lý Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Minh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,161 gam chất ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Lý Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Lý Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua ma túy về sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hiện nay việc đấu tranh phòng, chống ma túy là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, do đó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lý Minh H cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa các hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa từng bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật nên xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định để đảm bảo cho việc thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có 01 gói giấy (cũ) đựng 0,109 gam chất ma túy Heroin là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[09] Đối với 01 điện thoại NOKIA màu xanh và 01 Căn cước công dân mang tên Lý Minh H, do không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12U1- 098.76 là của anh Lý Văn H1, việc bị cáo Lý Minh H mượn xe đi mua ma túy anh Lý Văn H1 hoàn toàn không biết. Do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12U1- 098.76 cho anh Lý Văn H1 theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với người giới thiệu cho bị cáo địa điểm mua ma túy, do bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ của người này nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

[12] Đối với Nông Duy T2 và Hà Thị B cùng trú tại ngõ 106, T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo khai nhận là người bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất nhưng ông T2 và bà B đều khẳng định không quen biết, không bán ma túy cho bị cáo; bản thân bị cáo khi đối chất cũng không khẳng định được bà B là người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo ngày 09/7/2021. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác xác định Hà Thị B và Nông Duy T2 là người bán ma túy cho H nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lý Minh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/7/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có 01 gói giấy (cũ) đựng 0,109 gam chất ma túy Heroin.

- Trả lại cho bị cáo Lý Minh H 01 điện thoại NOKIA màu xanh, số IMEI 351928057347517 đã qua sử dụng và 01 Căn cước công dân số 020087007621 mang tên Lý Minh H.

- Trả lại cho anh Lý Văn H1 01 xe mô tô biển kiểm soát 12U1- 098.76.

(Các vật chứng hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/10/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLVNQLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính

